TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/DS-ST
Ngày: 27-03-2018
V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Thụ - Cán bộ hưu trí

3. Ông Hoàng Tuyển – Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 27/03/2018 tại Phòng xử án – Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 226/2017/TLST-DS, ngày 09/11/2017 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐST-DS, ngày 16/01/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-DS, ngày 01/02/2018 và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2018/QĐST-DS ngày 02/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị P – sinh năm 1980. Địa chỉ: Buôn B, thị trấn E D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. có mặt.

2. Bị đơn: Ông Lê Ngọc Đ –sinh năm 1960. Địa chỉ: T 8, thị trấn E D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. có mặt.

3. Người làm chứng:

- Ông Kiều Viết H và bà Tô Thị Q. Cùng địa chỉ: T 8, thị trấn E D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Bà Chu Thị M – sinh năm 1979 Địa chỉ: T 10, thị trấn E D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Diễm P – sinh năm 1986. Địa chỉ: T 8, thị trấn E D, huyện E,

tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị H – sinh năm 1945. Địa chỉ: Buôn B, thị trấn E D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Thị P trình bày:***

Vào ngày 06/5/2017, bà Trần Thị P bị ông Lê Ngọc Đ dùng tay đánh, đấm bà P 7 cái gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 8%. Gia đình, hàng xóm đã đưa bà P đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện E, bà P đã phải nằm viện điều trị 11 ngày. Bà P yêu cầu ông Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà P, cụ thể như sau:

- Tiền chi phí cho việc chữa trị, tái khám, bồi thường, phục hồi sức khỏe và chức năng lao động bị giảm sút:

+ Tiền thuê xe thồ từ xã DY đến Bệnh viện huyện E ngày 06/5/2017: 100.000 đồng;

+ Tiền khám chữa bệnh và vật tư y tế, tiền hàng hóa và dịch vụ khác trong đợt nhập viện 11 ngày, từ ngày 06/5/2017 đến ngày 17/5/2017: 2.000.000 đồng. Do bà P thuộc diện hộ nghèo nên được miễn phí 100% chi phí này.

- Tiền xe Taxi từ bệnh viện về nhà: 100.000 đồng;

- Tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe cho bà P trong thời gian nằm viện 11 ngày: 11 ngày X 100.000 đồng = 1.100.000 đồng.

- Các khoản chi phí hợp lý và thu nhập bị mất của người chăm sóc và của bà P trong thời gian điều trị:

+ Tiền công người chăm nuôi bà P (cô P ở T 8, thị trấn E D, huyện E) thời gian 11 ngày tại Bệnh viện x 180.000 đồng/1ngày = 1.980.000 đồng;

+ Tiền công người chăm sóc 02 đứa con của bà P và người chồng bị bại liệt nằm tại nhà bà P (cô M ở tổ dân phố 10, thị trấn E D, huyện E) thời gian 11 ngày tại Bệnh viện x 100.000 đồng/1ngày = 1.100.000 đồng;

+ Tiền ăn cho người chăm sóc 02 đứa con của bà P và người chồng bị bại liệt nằm tại nhà bà P 11 ngày x 100.000 đồng/1ngày = 1.100.000 đồng;

+ Bồi thường tiền công lao động của bà P (do bị đánh nhập viện không đi làm được từ ngày 06/5/2017 đến ngày 17/5/2017: 11 ngày x 180.000 đồng/ 1 ngày = 1.980.000 đồng. Trừ đi chi phí đầu tư, hao mòn dụng cụ lao động và tái tạo sức lao động khoảng 30% =594.000 đồng, số tiền còn lại yêu cầu bồi thường là 1.386.000 đồng;

+ Tiền thuê công làm cỏ: 10 ngày x 180.000 đồng/ 1 ngày = 1.800.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần: 12 tháng lương tối thiểu x 1.300.000 đồng/1 tháng= 15.600.000 đồng.

Tổng cộng là: 28.286.000 đồng ***(Hai mươi tám triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng.***

**** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn Ông Lê Ngọc Đtrình bày:***

Ông Lê Ngọc Đ thừa nhận vào ngày 06/5/2017 giữa ông Đ và bà P có xảy ra xô xát với nhau. Ông Đ có tát vào miệng của bà P 02 cái chứ không phải 07 cái như bà P nêu, việc bà P nằm Bệnh viện để điều trị thương tích 11 ngày theo giấy ra viện của Bệnh

viện đa khoa huyện E, kết luận thương tích của cơ quan Công an kết luận bà P bị thương tích là 8% và việc ông Đ bị xử phạt bi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng thì ông Đ không có ý kiến gì.

Tuy nhiên, việc bà P kê khai yêu cầu ông Đ phải bồi thường tổng số tiền là 28.286.000 đồng *(hai mươi tám triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng)* như bà P trình bày tại đơn khởi kiện và tại buổi hòa giải ngày 26/12/2017 thì ông Đ không đồng ý bồi thường toàn bộ cho bà P như khởi kiện của bà P.

Ông Đ chỉ đồng ý bồi thường một phần yêu cầu khởi kiện của bà P. Do đó, ông Đ chấp nhận bồi thường cho bà P khoản tiền khám chữa bệnh và vật tư y tế, tiền hàng hóa và dịch vụ khác trong đợt nhập viện 11 ngày từ ngày 06/5/2017 đến ngày 17/5/2017 là 2.000.000 đồng, nhưng bà P phải có hóa đơn đỏ thì ông Đ mới đưa tiền cho bà P. Ngoài ra ông Đ không chấp nhận bất cứ khoản yêu cầu nào khác của bà P.

Ngày 02/01/2018, ông Lê Ngọc Đ có đơn yêu cầu phản tố yêu cầu bà Trần Thị P phải bồi thường số tiền 15.600.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, bồi thường về nhân phẩm, danh dự cho ông Đ do bà P đã xúc phạm đến danh dự của ông Đ cũng như gia đình ông Đ. Việc bà P xúc phạm ông Đ, có ông Kiều Viết H, bà Lê Thị Q (vợ ông H) và bà Lê Thị H (mẹ chồng của bà P) biết sự việc.

Người làm chứng Kiều Viết H trình bày:

Vào khoảng tháng 2 năm 2017 cô P đưa hai đứa con sang rẫy nhà tôi, tại rẫy nhà tôi cô P có nói chuyện với vợ chồng tôi là bố con nhà anh Đ đi tưới có bắt 01 con gà trống của nhà cô P để làm thịt ăn, sau đó cô P chửi bới nhưng anh Đ không nghe cũng không phản đối gì lại, được đà cô P càng nghi ngờ và chửi bới càng nhiều hơn. Sự việc trên xảy ra đã lâu, tôi không nhớ rõ ngày nhưng nhớ là tháng 2 năm 2017. Sau đó vợ tôi có đến nhà bà Lê Thị H là mẹ chồng cô P chơi có nói lại sự việc trên cho bà H nghe để bà H biết. Sáng hôm sau bà H lên rẫy và nói với anh Đ nghe lại sự việc, để biết chính xác câu chuyện anh Đ có sang nhà tôi hỏi lại sự việc cụ thể như thế nào, vợ chồng tôi cũng tường thuật lại đầu đuôi câu chuyện cho anh Đ nghe. Ít hôm sau thì vợ tôi là Tô Thị Q có xích mích với cô P, cô P chửi vợ tôi và nói là chồng mày ngủ với cô T (tức vợ cũ của ông Đ) nên anh Đ sang đốt nhà tôi.

Trước đó, vào khoảng năm 2011 nhà tôi có bị cháy 01 căn nhà rẫy diện tích khoảng 15m2, nhà xây dựng cấp 4. Tất cả sự việc xảy ra vợ chồng tôi đều kể cho anh Đ nghe. Sau đó khoảng 7 giờ ngày nào đó thì tôi không nhớ rõ, anh Đ đã không kiềm chế được bản thân đã tát cô P gây thương tích, khi nghe cô P hô hoán tôi có chạy ra xem thì cô P đã đi vào nhà, anh Đ thì vẫn đứng ở đó, lúc sau thì tôi thấy ông L tổ trưởng T 8, thị trấn E D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đến đưa cô P đi bệnh viện. Sự việc này anh Đ đã thừa nhận lỗi, biết sai vì đã đánh cô P. Tôi chỉ mong muốn hai bên hòa giải với nhau để giữ tình làng nghĩa xóm. Ngoài ra tôi không trình bày gì thêm cũng không có chứng cứ gì cung cấp cho Tòa án.

Người làm chứng Lê Thị Q trình bày: Cơ bản ý kiến của tôi giống ý kiến của chồng tôi là ông Kiều Viết H đã trình bày, theo đó tôi có chứng kiến sự việc cô P vu oan cho ông Đ, chửi bới ông Đ. Tôi xin có ý kiến về ý kiến của cô P, cô P trình bày là tôi tát cô P 1 cái là không đúng, giữa tôi và cô P có xích mích, lời qua tiếng lại với nhau sau đó

tôi có núm tóc cô P và hai bên giằng co nhau, chứ tôi không có tát cô P cái nào. Cô P chửi tôi rất nhiều, chửi tôi không còn 1 cái gì luôn, chửi như thế nào thì tôi không nêu ra, cô P xúc phạm tôi rất nhiều. Ngoài ra tôi không trình bày gì thêm cũng không có chứng cứ gì cung cấp cho Tòa án.

Người làm chứng Lê Thị H trình bày: Bà H nghe bà Q nói là bà P đổ thừa cho ông Đ đốt nhà ông H, ông Đ ăn cắp gà, ăn cắp chó, ăn cắp tiêu...rồi bà P chửi bới anh em nhà ông Đ, ông Đ tức quá nên có tát 3 cái vào miệng bà P.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Đ và bà P đều thừa nhận vào ngày 06/5/2017 giữa ông Đ và bà P có xảy ra xô xát với nhau. Ông Đ đã dùng tay đánh vào mặt bà P gây thương tích cho bà P với tỷ lệ thương tích là 8%. Ông Đ chấp nhận bồi thường một phần chi phí cho bà P gồm:

- Tiền thuê xe thồ từ xã DY đến Bệnh viện huyện E và từ bệnh viện về nhà: 70.000 đồng x 2 lượt = 140.000 đồng;

- Tiền khám chữa bệnh và vật tư y tế, tiền hàng hóa và dịch vụ khác trong đợt nhập viện 11 ngày, từ ngày 06/5/2017 đến ngày 17/5/2017: 2.000.000 đồng. Nhưng bà P phải có hóa đơn đỏ thanh toán của bệnh viện thì ông Đ mới đồng ý trả khoản tiền này cho bà P.

- Tiền ăn uống, bồi dưỡng sức khỏe cho bà P trong thời gian nằm viện 11 ngày: 11 ngày X 100.000 đồng = 1.100.000 đồng.

- Bồi thường tiền công lao động của bà P (do bị đánh nhập viện không đi làm được từ ngày 06/5/2017 đến ngày 17/5/2017: 11 ngày x 180.000 đồng/ 1 ngày = 1.980.000 đồng. Trừ đi chi phí đầu tư, hao mòn dụng cụ lao động và tái tạo sức lao động khoảng 30% =594.000 đồng, số tiền còn lại yêu cầu bồi thường là 1.386.000 đồng;

Tổng cộng: 4.626.000 đồng.

Bà P không đồng ý với số tiền mà ông Đ bồi thường là 4.626.000 đồng.

Đối với yêu cầu phản tố của ông Đ yêu cầu bà P bồi thường tổn thất tinh thần, về danh dự nhân phẩm cho ông Đ số tiền 15.600.000 đồng. Bà P không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Đ,vì bà P cho rằng bà không có những lời nói xúc phạm ông Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa.

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung: Bà Trần Thị P yêu cầu ông Lê Ngọc Đ bồi thường các khoản chi phí điều trị thường tích, tiền mất thu nhập và tổn thất về tinh thần do ông Đ có hành vi đánh bà P vào ngày 06/5/2017. Đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, cụ thể là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Sự việc xảy ra vào ngày 06/5/2017, vì vậy cần áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Bà Trần Thị P và ông Lê Ngọc Đ đều thừa nhận vào ngày 06/5/2017 tại T 4, xã DY, huyện E, tỉnh Đăk Lăk. Ông Đ và bà P có xảy ra việc cãi nhau, sau đó ông đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt bà P gây thương tích cho bà P, bà

P nằm Bệnh viện để điều trị thương tích 11 ngày theo giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa huyện E, kết luận thương tích của cơ quan Công an kết luận bà P bị thương tích là 8%. Do tỷ lệ thương tích chưa đủ mức truy cứ trách nhiệm hành chính nên hành vi của ông Đ đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng.

Nay bà P yêu cầu ông Đ phải bồi thường cho bà P số tiền 28.286.000 đồng..

[3] Xét các yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà P, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của ông Đ cố ý gây thương tích cho bà P là đã vi phạm pháp luật, làm thiệt hại đến sức khỏe của bà P. Vì vậy, ông Đ phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà P theo quy định của pháp luật.

Các khoản mà bà P kê khai yêu cầu ông Đ phải bồi thường, các chi phí có căn cứ nên cần được chấp nhận, gồm:

- Tiền thuê xe thồ từ xã DY đến Bệnh viện huyện E ngày 06/5/2017: 100.000 đồng;
- Tiền xe Taxi từ bệnh viện về nhà: 100.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 1.100.000 đồng.
- Tiền chi phí về phương tiện đi lại để giám định thương tích, tuy bà P không yêu cầu nhưng HĐXX xét thấy đây là chi phí thực tế nên cần buộc ông Đ phải chi trả cho bà P số tiền 200.000 đồng (tiền đi và về để giám định: 100.000 đồng/1 lượt x 2 lượt = 200.000 đồng).
- Tiền công lao động bị mất do không lao động được trong thời gian từ ngày 06/5/2017 đến ngày 17/5/2017 là 11 ngày x 180.000 đồng/1 ngày = 1.980.000 đồng. Trừ đi chi phí đầu tư, hao mòn dụng cụ lao động và tái tạo sức lao động khoảng 30% =594.000 đồng, số tiền còn lại yêu cầu bồi thường là 1.386.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần: 3 tháng lương tối thiểu x 1.300.000 đồng/1 tháng= 3.900.000 đồng.

Tổng cộng là: 6.786.000 đồng *(sáu triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng).*

Các yêu cầu không được Hội đồng xét xử chấp nhận, gồm:

Bác yêu cầu bồi thường tiền khám chữa bệnh và vật tư y tế, tiền hàng hóa và dịch vụ khác trong đợt nhập viện 11 ngày, từ ngày 06/5/2017 đến ngày 17/5/2017 là 2.000.000 đồng. Vì do bà P thuộc diện hộ nghèo nên được miễn phí 100% chi phí này.

Bác yêu cầu bồi thường tiền công người chăm nuôi bà P số tiền 1.980.000 đồng. Vì căn cứ vào quy định tại điểm 1.4 mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định "Trong trường hợp sau khi điều trị, người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần có người thường xuyên chăm sóc (người bị thiệt hại không còn khả năng lao động do bị liệt cột sống, mù hai mắt, liệt hai chi, bị tâm thần nặng và các trường hợp khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định bị suy giảm khả năng lao động vĩnh viễn từ 81% trở lên) thì phải bồi thường chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại". Bà P chỉ bị thương tích ở mặt, tự đi lại sinh hoạt được nên không phải có người chăm sóc.

Bác yêu cầu bồi thường tiền công người chăm sóc 02 đứa con của bà P và người chồng bị bại liệt nằm tại nhà bà P (cô M ở T 10, thị trấn E D, huyện E) thời gian 11 ngày tại Bệnh viện x 100.000 đồng/1ngày = 1.100.000 đồng; Tiền ăn cho người chăm sóc 02 đứa con của bà P và người chồng bị bại liệt nằm tại nhà bà P 11 ngày x 100.000 đồng/1ngày = 1.100.000 đồng; Tiền thuê công làm cỏ: 10 ngày x 180.000 đồng/ 1 ngày = 1.800.000 đồng. Vì yêu cầu bồi thường về mất thu nhập của bà P đã được chấp nhận, nên bà P phải tự trang trải các chi phí khác trong sinh hoạt hàng ngày của gia đình bà P.

[4] Xét yêu cầu phản tố của ông Lê Ngọc Đ yêu cầu bà Trần Thị P phải bồi thường 15.600.000 đồng (mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

HĐXX xét thấy, việc ông Đ cho rằng bà P đã có những lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của ông Đ, có sự ông chứng kiến của ông Kiều Viết H và bà Lê Thị Q. Tuy nhiên, ông Lê Ngọc Đ không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của ông Đ là có căn cứ; Sự việc cũng không được chính quyền địa phương lập biên bản; Bà Trần Thị P cũng không thừa nhận là bà P có lời nói xúc phạm đến ông Đ; còn tại bản tự khai của ông Kiều Viết H thì ông H cho rằng *"sau ít hôm vợ tôi cùng có xích mích với cô P)*; tại phiên tòa bà Lê Thị H cho rằng bà không trực tiếp nghe thấy bà P có những lời nói xúc phạm ông Đ mà bà H nghe bà Q kể lại, bà H còn cho rằng quan hệ mẹ chồng và con dâu giữa bà H và bà P không thuận hòa vì bà P hỗn láo với bà H bà H không thừa nhận bà P là con dâu, các con của bà P không phải là cháu nội của bà H. Vì vậy, lời khai của ông H, bà Q và bà H cũng không đảm bảo tính khách quan.

Do đó, yêu cầu phản tố của ông Đ không có căn cứ, nên cần bác toàn bộ yêu cầu phản tố của ông Lê Ngọc Đ yêu cầu bà Trần Thị P phải bồi thường 15.600.000 đồng (mười lăm triệu sáu trăm ngàn đồng).

[5] Về án phí: Ông Lê Ngọc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị P. Buộc ông Lê Ngọc Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Trần Thị P số tiền 6.786.000 đồng *(sáu triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Bác toàn bộ yêu cầu phản tố của ông Lê Ngọc Đ yêu cầu bà Trần Thị P phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 15.600.000 đồng.

3. Về án phí: Ông Lê Ngọc Đ phải chịu 339.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện E;
- Toà án nhân dân tỉnh ĐăkLăk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Nguyễn Thị Nụ